

Bản án số 151 /2023/HS-ST
Ngày :11 /4/ 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân :* Bà Thiều Thị Phi Loan và ông Trần Văn Chánh.
- *Thư ký phiên tòa:* Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa.

- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 612/ 2022/ TLST-HS ngày 21/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 31/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 133/2023/QĐ-HPT ngày 23/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 255/2023/QĐ-HPT ngày 16/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Đức N (Đen) , sinh năm 1994 tại tỉnh Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: F21, tổ 1, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Nhật (đã chết) và bà Phan Thị Yến (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/01/2022 theo lệnh bắt bị can để tạm giam của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

2. Lê Nhật T, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: 35/8, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hồng Dũng (còn sống) và bà Đinh Thị Oanh (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/8/2022 theo lệnh bắt bị can để tạm giam của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

3. Trần NH, sinh năm 1990 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: 56/8A, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Trọng Kim (còn sống) và bà Nguyễn Thị Kim Cúc (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã ngày 19/9/2022, theo quyết định truy nã số 72/QĐTN-HS ngày 23/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

4. Đoàn Quang Tr, sinh năm 2001 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: 235/6/3, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Đình Huệ (còn sống) và bà Vũ Thị Vòng (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/01/2022 chuyển tạm giam theo lệnh của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

5. Trần B, sinh năm 1995 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: 56/8A, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Trọng Kim (còn sống) và bà Nguyễn Thị Kim Cúc (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/01/2022 theo lệnh bắt tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

6. Lương Trọng Ng, sinh năm 1984 tại thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 34 Nguyễn Thiện Thuật, phường 2, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn Nhiều (còn sống) và bà Trần Thị Ngọc Oanh (Còn sống); Có vợ: Vũ Thị Chi, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/01/2022 đến ngày 05/4/2022 bị cáo được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp áp dụng biện pháp bảo lãnh, có mặt.

7. Đoàn Trọng H1, sinh năm 1990 tại tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Tổ 12, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Văn Ánh (còn sống) và bà Đào Thị Phê (Còn sống); Có vợ: Nguyễn Thị Nga, có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại:

1. Kiều Xuân Toàn, sinh năm 1990. Trú tại: Khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Lê Hữu Minh, sinh năm 1991. Trú tại: Tổ 4, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Trần Văn Thúy, sinh năm 1954. Trú tại: Tổ 20, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
4. Trần Văn Tú, sinh năm 2003. Trú tại: Tổ 20, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
5. Trần Thị Đằm, sinh năm 1956. Trú tại: Tổ 20, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
6. Bùi Mạnh Hùng, sinh năm 1984. Trú tại: Tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
7. Trần Thị Kim, sinh năm 1991. Trú tại: Tổ 3, khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
8. Trần Tài Nguyên, sinh năm 1993. Trú tại: Tổ 3, khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
9. Trương Mạnh Cường, sinh năm 1973. Trú tại: khu phố 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
10. Hồ Văn Điệp, sinh năm 1989. Trú tại: Tổ 18, khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
11. Trịnh Viết Phúc, sinh năm 1974. Trú tại: Khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
12. Công ty TNHH Huy Hoàng. Ông Nguyễn Văn Khởi, sinh năm 1963. Là đại diện theo pháp luật của Công ty. Trú tại: Tổ 7, khu phố 1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
13. Đỗ Xuân Đạt, sinh năm 1989. Trú tại: Số 805, tổ 15, khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
14. Võ Kiếm Phong, sinh năm 1994. Trú tại: tổ 8, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
15. Phạm Văn Hải, sinh năm 1994. Trú tại: Quảng Xương, Thanh Hóa.
16. Vũ Quốc Vương, sinh năm 1992. Trú tại: Quảng Xương, Thanh Hóa.
17. Nguyễn Thế Đức, sinh năm 1974. Trú tại: Tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
18. Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1977. Trú tại: Tổ 32, khu phố 2A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
19. Phạm Nguyễn Minh Hiếu, sinh năm 2004. Trú tại: Tổ 32, khu phố 2A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
20. Đào Minh Thuận, sinh năm 2000. Trú tại: Số 13/50, Khu phố 7, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
21. Nguyễn Anh Tú, sinh năm 1983. Trú tại: Khu phố 7, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
22. Nguyễn Cẩm Hà, sinh năm 1962. Trú tại: khu phố 2A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
23. Võ Nguyễn Trúc Chi, sinh năm 1987. Trú tại: khu phố 9, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
24. Lưu Nguyễn Ánh Vân, sinh năm 1983. Trú tại: khu phố 6, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

25. Nguyễn Duy Thuận, sinh năm 1978. Trú tại: khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

26. Nguyễn Tiến Mạnh. Trú tại: Khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Những người bị hại có mặt: Kiều Xuân Toàn, Trương Mạnh Cường, Nguyễn Thế Đức và Nguyễn Cẩm Hà. Tất cả bị hại còn lại có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức Nghĩa, Trần Bảy, Đoàn Quang Trung, Lê Nhật Tiên, Trần Như là các đối tượng không có việc làm. Từ ngày 01/01/2021 đến tháng 01/2022, các đối tượng đã thực hiện 20 vụ trộm cắp trên địa bàn thành phố Biên Hòa, sau đó đem bán cho Lương Trọng Nghĩa, Đoàn Trọng Hảo lấy tiền tiêu xài:

Vụ thứ 1: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias màu đen (không nhớ biển số, xe mượn của bạn tên Tèo, không rõ lai lịch, địa chỉ) chở Cu Hòi (không rõ họ tên, địa chỉ), đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm, đi đến hẻm thuộc khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Nghĩa dừng xe rồi đi bộ vào hẻm còn Cu Hòi đứng đầu hẻm để canh giới. Nghĩa đi đến nhà số 95/89, khu phố 8A, phường Long Bình, TP Biên Hòa do anh Kiều Xuân Toàn (SN 1990, HKTT: khu phố 5, phường Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai), trèo tường rào lên ban công tầng một và chui qua khe cửa thông gió (ở cầu thang) rồi đi lên phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại Samsung J7 đang cắm sạc và 01 ví da màu đen ở đầu giường, tài sản trên của anh Nguyễn Tiến Mạnh – em của anh Toàn (sinh năm 1994), bên trong ví có 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) và một số giấy tờ cá nhân. Khi đi xuống phòng khách ở tầng trệt, thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu nâu bạc, biển số 60F3-495.68, của anh Toàn dựng ở phòng khách có cắm sẵn chìa khóa trên xe, nên Nghĩa dùng chìa khóa mở cửa nhà và dẫn bộ xe máy ra ngoài rồi nổ máy điều khiển xe chạy ra chỗ Cu Hòi đứng, sau đó cả hai đi về căn nhà (chòi) bỏ hoang ở bãi đất trống gần công ty Gỗ Tây (Khu phố 8, phường Long Bình, TP. Biên Hòa) và giấu xe trong bụi cỏ, rồi ngồi chơi đợi đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision trộm cắp được đến Ngã tư Trại Bò (gần chợ Cổng 10, phường Long Bình) để bán cho Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) được 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Đối với ví da trộm cắp được, Nghĩa lấy 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) trong ví rồi vứt bỏ ví và giấy tờ bên lề đường (không nhớ chính xác địa điểm); điện thoại Samsung J7 trộm cắp được Nghĩa đưa cho Cu Hòi sử dụng. Số tiền bán xe và tiền trộm cắp được, Nghĩa giữ lại và sử dụng chung cùng với Cu Hòi. Sự việc xảy ra, anh Kiều Xuân Toàn đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 - 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 184 - 188).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) USB bên trong có chứa 03 (ba) đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng đột nhập vào gia đình anh Toàn để trộm cắp tài sản (lưu hồ sơ vụ án).

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 60F3-495.68, sau khi trộm cắp được Trần Đức Nghĩa đã đem bán cho người tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ), tài sản không thu hồi được.

- Số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), Trần Đức Nghĩa đã tiêu xài hết nên không thu hồi được.

- 01 (một) ví da đã qua sử dụng của anh Kiều Xuân Toàn, không rõ chủng loại, sau khi lấy tiền trong ví, Trần Đức Nghĩa đã vứt chiếc ví ở bên đường, tài sản không thu hồi được.

- 01 (một) điện thoại Samsung J7, Nghĩa đưa cho Cu Hòi sử dụng, tài sản không thu hồi được.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 262/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: “Chiếc xe mô tô biển số 60F3-495.68 có giá là 22.890.000 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng)”. Đối với 01 (một) ví da đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại Samsung J7 đã qua sử dụng, không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá (Bút lục 196-198).

Về dân sự: Anh Kiều Xuân Toàn yêu cầu bị cáo bồi thường theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Anh Nguyễn Tiến Mạnh yêu cầu bị can bồi thường 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Hiện bị cáo chưa bồi thường (Bút lục số: 190, 191).

Vụ thứ 2: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias màu đen (không nhớ biển số, xe mượn của bạn tên Tèo, không rõ lai lịch, địa chỉ), chở Trần Như ngồi sau, Nghĩa đem theo túi vải màu đen bên trong có 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm, đi đến tiệm cầm đồ Hữu Minh, địa chỉ: số 103, tại tổ 10, KP 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, do anh Lê Hữu Minh (SN: 1991, HKTT: Tổ 4, khu phố 4, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai) làm chủ, để trộm cắp tài sản. Đến nơi, Như dừng xe ở cách tiệm cầm đồ khoảng 30 mét để cảnh giới, còn Nghĩa cầm theo túi vải đựng dụng cụ cạy cửa rồi leo tường lên mái tôn của tiệm cầm đồ, sử dụng kéo cắt tôn cắt một ô hình vuông kích thước khoảng 40cm x 40cm, rồi chui qua ô mái tôn, trèo theo bức tường ngăn giữa phòng ngủ và hành lang đi ra gian bán hàng. Thấy trong tủ có tiền và điện thoại, Nghĩa lấy số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) bỏ vào túi quần và 15 điện thoại di động đã cũ (không rõ chủng loại) bỏ vào bịch nilon đem theo trên người, rồi mở chốt cửa bên hông nhà rồi ra chỗ Như, để Như chở về căn chòi bỏ hoang gần Công ty Gỗ Tây (thuộc phường Long Bình) ngồi đợi trời sáng để đi bán điện thoại. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Nghĩa đem 01 điện thoại Samsung đến tiệm điện thoại Cường Đại Phát, địa chỉ: khu phố 2, phường Long Bình, TP. Biên Hòa bán cho Đoàn Trọng Hảo, được 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Lúc mua điện thoại Hảo không biết chiếc điện

thoại này Nghĩa trộm cắp được, 14 chiếc điện thoại còn lại Nghĩa lên mạng rao bán cho một nam thanh niên không rõ lai lịch. Số tiền thu được Nghĩa giữ lại để tiêu xài cùng với Như. Sự việc xảy ra, anh Lê Hữu Minh đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 - 138, 619-622).

Lời khai bị hại (bút lục số: 214-218).

Vật chứng vụ án gồm:

- Số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) các bị cáo đã tiêu xài hết, tài sản không thu hồi được.

- 15 (mười lăm) chiếc điện thoại đã qua sử dụng, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 267/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: 15 điện thoại di động không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về dân sự: Anh Lê Hữu Minh yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), hiện các bị cáo chưa bồi thường. Đối với 15 chiếc điện thoại, anh Minh không yêu cầu bồi thường (Bút lục 209a).

Vụ thứ 3: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08/02/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe Yamaha Luvias chở Đoàn Quang Trung ngồi sau, Nghĩa mang theo túi vải màu đen, bên trong có 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại chở Đoàn Quang Trung đến nhà không số thuộc tổ 20, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa do anh Trần Văn Thúy (SN 1954) và chị Trần Thị Dăm (sinh năm 1956) làm chủ, để trộm cắp tài sản. Trung đứng ngoài cảnh giới, còn Nghĩa leo tường lên ban công lầu một, thấy cửa chính tại lầu một khép nhưng không khóa, nên Nghĩa đi vào phòng ngủ, lúc này trong phòng không có người. Nghĩa lấy trộm 01 điện thoại iPhone 7 plus màu xám đang sạc pin trên đầu giường, 01 điện thoại Iphone 7, 01 điện thoại Iphone 6 của anh Trần Văn Thúy và bỏ vào túi quần rồi đi sang phòng ngủ bên cạnh lấy 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, 01 điện thoại Vinsmart của em Trần Văn Tú (sinh năm 2003). Sau đó, Nghĩa quay lại phòng ngủ bên ngoài, lục tủ quần áo lấy trộm 01 hộp sắt bằng kim loại, bên trong có 01 dây chuyền bằng vàng loại 24K, một nhẫn vàng loại 18K, 01 mặt dây chuyền bằng vàng loại 24K (ngoài ra còn một số giấy tờ khác) rồi ném thùng sắt xuống đất cho Trung. Còn Nghĩa leo tường xuống phía dưới để Trung chở về căn chòi bỏ hoang gần công ty Gỗ Tây. Sau khi kiểm tra các tài sản đã trộm cắp được, Trung về nhà, còn Nghĩa ở lại đợi trời sáng để đi bán vàng, chiếc hộp sắt Nghĩa đem vứt bên đường (không nhớ chính xác địa điểm). Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Nghĩa một mình đem số vàng trộm được đến tiệm vàng (không rõ tên, không nhớ địa chỉ) bán được 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Sau đó, khi kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 7Plus không sử dụng được nên Nghĩa đem vứt (không nhớ địa điểm đã vứt), còn 04 chiếc điện thoại còn lại, Nghĩa đem đến tiệm điện thoại Cường Đại Phát, địa chỉ: khu phố 2, phường Long Bình, TP. Biên Hòa bán cho chủ tiệm là Đoàn Trọng Hảo. Khi bán Nghĩa nói cho Hảo biết, 04 chiếc điện thoại này là Nghĩa đi trộm cắp được, Hảo đồng ý mua với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau khi mua

04 chiếc điện thoại trên, Hảo đã tháo rời điện thoại để bán linh kiện cho khách (không rõ tên) được 3.000.000đ (ba triệu đồng). Số tiền bán vàng và điện thoại, Nghĩa chia cho Đoàn Quang Trung 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), số tiền còn lại Nghĩa giữ lại để tiêu xài cùng với Trung. Sự việc xảy ra, anh Thúy đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138, 143-148).

Lời khai bị hại (bút lục số: 214-218).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 dây chuyền bằng vàng loại 24K, một nhẫn vàng loại 18K, 01 mặt dây chuyền bằng vàng loại 24K là tài sản Nghĩa và Trung đã trộm cắp được và đem đi bán tại tiệm vàng không nhớ địa chỉ, tài sản không thu hồi được.

- 01 điện thoại Iphone 7 plus, 02 điện thoại Iphone 7 màu vàng, 01 điện thoại Vinsmart, 01 điện thoại Iphone 6, tài sản không thu hồi được, không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Tại kết luận định giá số 270/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: “01 dây chuyền bằng vàng loại 24K, một nhẫn vàng loại 18K, 01 mặt dây chuyền bằng vàng loại 24K có giá là 36.937.900 đồng (ba mươi sáu triệu, chín trăm ba mươi bảy nghìn, chín trăm đồng)”. Đối với 01 điện thoại Iphone 7 plus, 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, 01 điện thoại Vinsmart, 01 điện thoại Iphone 6, không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về dân sự: Anh Trần Văn Thúy và Trần Văn Tú không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Chị Trần Thị Đầm yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng), hiện các bị can chưa bồi thường (Bút lục số: 223a, 223b, 223c).

Vụ thứ 4: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 16/02/2021, Trần Như điều khiển xe Yamaha Luvias chở Đoàn Quang Trung và Trần Đức Nghĩa đem theo túi vải màu đen bên trong đựng 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm, dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến gần tiệm điện thoại “Mạnh Hùng”, tại khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, do anh Bùi Mạnh Hùng (SN 1984, HKTT: tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa) làm chủ, thì Nghĩa xuống đi bộ đem theo túi dụng cụ cạy cửa, còn Như và Trung đứng cách tiệm điện thoại khoảng 30 mét để canh giới. Nghĩa leo tường rào rồi trèo lên mái tôn, sử dụng kéo cắt mái tôn thành 01 ô hình vuông kích thước khoảng 40cm x 40cm. Quan sát qua phần tôn vừa cắt, thấy bên dưới là gian bán hàng, Nghĩa trèo xuống dưới rồi đi vào phòng ngủ và tìm kiếm trong tủ quần áo thấy 01 (một) con heo làm bằng đất nung, thường dùng để tiền tiết kiệm (thường gọi là “heo đất”), đựng trong túi nilon màu đen. Nghĩa lấy một chiếc áo trong tủ quần áo và đem “heo đất” ra bên ngoài quầy bán hàng, dùng áo bọc lại, đập xuống nền nhà rồi lấy toàn bộ tiền bỏ vào túi quần. Sau đó, Nghĩa lấy ghế inox cao tầm 02m có sẵn trong tiệm để leo lên mái tôn đã cắt và tẩu thoát ra ngoài, đến chỗ Trung, Như đang đứng đợi. Trần Như điều khiển xe

Yamaha Luvias chở Nghĩa và Trung đi về căn chòi bỏ hoang đối diện công ty Gõ Tây, và cùng đếm số tiền trộm được tổng cộng là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng), số tiền này Nghĩa giữ lại toàn bộ và tiêu xài hết cùng với Như, Trung. Sự việc xảy ra, anh Bùi Mạnh Hùng đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138, 619-622).

Lời khai bị hại (bút lục số: 228, 229).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 USB ghi lại hình ảnh Trần Đức Nghĩa đang lục lợi đồ đạc trong tiệm điện thoại Mạnh Hùng (lưu hồ sơ vụ án).

- Số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) trong “heo đất”, các bị cáo đã tiêu xài hết, không thu hồi được.

- 01 (một) con heo làm bằng đất nung, đã bị Nghĩa đập bể, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 266/KL-HĐĐT, ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 con heo đất đã qua sử dụng, không rõ kích thước, không thu hồi được, không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về dân sự: Anh Bùi Mạnh Hùng yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), hiện các bị cáo chưa bồi thường.

(Bút lục số: 228, 229).

Vụ thứ 5: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 19/3/2021, Trần Đức Nghĩa rủ Cu Hòi (không rõ họ tên, địa chỉ) đi trộm cắp tài sản. Cu Hòi điều khiển xe mô tô Yamaha Luvias chở Nghĩa đến dãy nhà trọ thuộc tổ 3, khu phố 8A, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, thì Cu Hòi điều khiển xe đứng cách 30m để cảnh giới, còn Nghĩa đi bộ vào dãy nhà trọ. Thấy cửa phòng trọ số 4 có một ô nhỏ diện tích khoảng 10cm x 10cm, nhìn vào trong phòng thấy có chìa khóa phòng và chìa khóa xe để trên yên xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 37P1-610.26 của chị Trần Thị Kim (sinh năm 1991), nên Nghĩa nhặt cành cây dài khoảng 02 mét gần đó, kéo chìa khóa về phía cửa rồi dùng tay lấy chìa khóa và mở ổ khóa trong để vào phòng. Nghĩa lên gác xép thấy anh Trần Tài Nguyên (sinh năm: 1993), và chị Kim đang ngủ, nên Nghĩa lén lút lấy số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) trong ví da, 01 điện thoại Oppo A30, 01 điện thoại Nokia của anh Nguyên, bỏ vào túi quần. Sau đó, Nghĩa xuống dưới đất xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 37P1-610.26 ra khỏi phòng và dùng chìa khóa đã lấy được mở khóa, điều khiển xe đi về căn chòi bỏ hoang gần Công ty Gõ Tây (tại khu phố 8, phường Long Bình), còn Cu Hòi điều khiển xe Luvias đi theo sau Nghĩa. Cả hai cùng kiểm tra tài sản đã trộm cắp được. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Cu Hòi đi về còn Nghĩa điều khiển xe Vision trộm cắp được mang đến Ngã tư Trại Bò (phường Long Bình) bán cho Hùng (chưa rõ lai lịch) với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng), hai chiếc điện thoại trộm cắp được, Nghĩa đăng lên trang mạng và bán cho người đàn ông (không rõ lai lịch) được 1.000.000đ (một triệu đồng). Số tiền bán tài sản trộm cắp được, Nghĩa giữ lại và tiêu xài cùng với Cu Hòi. Sự việc xảy ra, anh Nguyên và chị Kim đã trình

báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 239, 240, 232).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) cành cây dài khoảng 02m, sau Nghĩa dùng để móc và lấy được chìa khóa, Nghĩa đã vút ở hành lang dãy trọ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- Số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng), Trần Đức Nghĩa đã tiêu xài hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 37P1-610.26 của chị Trần Thị Kim, sau khi trộm cắp được, Trần Đức Nghĩa đã đem bán cho người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ), tài sản chưa thu hồi được.

- 01 (một) điện thoại Oppo A30, 01 điện thoại Nokia 720 của anh Trần Tài Nguyên, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 263/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) xe mô tô biển số 37P1-610.26 có giá là 23.496.200 đồng (hai mươi ba triệu, bốn trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm đồng)”. Đối với 01 (một) điện thoại Oppo A30, 01 điện thoại Nokia 720 của anh Trần Tài Nguyên, tài sản không thu hồi được, không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về dân sự: chị Trần Thị Kim yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc xe mô tô theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Anh Trần Tài Nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng), hiện bị cáo chưa bồi thường. Đối với các tài sản khác anh Nguyên và chị Kim không yêu cầu bồi thường (Bút lục 248, 249).

Vụ thứ 6: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 26/03/2021, Trần Đức Nghĩa rủ Trần Như đi trộm cắp tài sản, thì Như đồng ý. Như điều khiển xe mô tô Yamaha Luvias chở Trần Đức Nghĩa đem theo túi vải màu đen, bên trong đựng 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 xà beng bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm, dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 49, tổ 3, KP 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa do anh Trương Mạnh Cường (sinh năm 1973, HKTT: 49, tổ 3, KP 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa) làm chủ, Như dùng xe cách khoảng 30 mét và cảnh giới cho Nghĩa đi bộ đem theo túi đựng dụng cụ phá cửa leo lên tường rồi vào ban công lầu một thì thấy cửa ra vào mở, nên Nghĩa mở cửa đi xuống phòng khách và lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A7, 01 ví da, bên trong có 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng). Lúc này, Nghĩa thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số 60F2-943.30 của anh Trương Mạnh Cường dựng ở phòng khách, chìa khóa xe và chìa khóa cửa nhà để trên bàn, nên Nghĩa dùng chìa khóa mở cửa cuốn, rồi dắt xe ra khỏi nhà. Tuy nhiên, khi dùng chìa khóa để mở xe thì xe không mở được, do anh Cường sử dụng chế độ chống trộm, nên Nghĩa vút lại chìa khóa xe và chìa khóa nhà rồi dắt bộ xe ra chỗ

Như đang đứng đợi. Như điều khiển xe Luvias để kè đẩy Nghĩa điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp, nhưng không được nên đã gọi điện thoại cho Đoàn Quang Trung đến đẩy xe về. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Trung điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario (không rõ biển số) đến và kè đẩy xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số 60F2-943.30 do Nghĩa điều khiển, còn Như điều khiển xe Luvias đi theo sau. Cả ba cùng đi đến Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai (phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) để gửi xe mô tô SH Mode, biển số 60F2-943.30 mới trộm được, rồi đi về nhà. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, Nghĩa gọi điện thoại cho Hùng để bán xe và hẹn Hùng đến bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai để lấy xe. Khoảng 10 giờ cùng ngày, một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) là người quen của Hùng đã đến Bệnh viện nhi đồng Đồng Nai gặp Nghĩa đưa số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng), Nghĩa đưa vé gửi xe cho nam thanh niên vào lấy xe ra, còn Nghĩa đi về nhà. Điện thoại Samsung A7 trộm cắp được Nghĩa rao bán trên mạng và bán cho người đàn ông không rõ lai lịch được 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Ví da trộm cắp được Nghĩa lấy số tiền 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng) ra rồi vứt bỏ ví ở bên đường (không rõ địa điểm). Tiền bán tài sản đã trộm cắp, Nghĩa giữ lại tiêu xài chung cùng Trung và Như. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh Trương Mạnh Cường đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138, 619-622).

Lời khai bị hại (bút lục số: 252, 261a).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô Honda Vario màu vàng, Trung mượn của người bạn tên Tí và đã trả xe cho Tí. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa chưa làm việc được với Tí, và không thu hồi được xe.

- Số tiền 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng) Nghĩa và Như đã tiêu xài hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số 60F2-943.30 của anh Trương Mạnh Cường, tài sản chưa thu hồi được.

- 01 (một) điện thoại Samsung A7, 01 ví da của anh Trương Mạnh Cường, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 219 /KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) xe mô tô biển số 60F2-943.30, có giá là 52.720.000 (năm mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng)”. Đối với 01 (một) điện thoại Samsung A7 và ví da của anh Trương Mạnh Cường, tài sản không thu hồi được, không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về dân sự: Anh Trương Mạnh Cường yêu cầu các bị cáo bồi thường chiếc xe mô tô SH Mode biển số 60F2-943.30 theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa, hiện các bị can chưa bồi thường. Đối với các tài sản khác, anh Cường không yêu cầu bị cáo bồi thường. (Bút lục số: 261a).

Vụ thứ 7: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 30/03/2021, Trần Đức Nghĩa rủ Trần Như đi trộm cắp tài sản, thì Như đồng ý. Như điều khiển xe mô tô Yamaha Luvias

chở Trần Đức Nghĩa đem theo túi vải màu đen, bên trong đựng 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm, dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa hàng bán điện thoại và quần áo, tại tổ 18, KP 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, do anh Hồ Văn Điệp (sinh năm 1989) làm chủ, Nghĩa xuống xe đi bộ đem theo túi đựng dụng cụ phá cửa, còn Như dừng xe cách tiệm khoảng 15m để canh giới. Nghĩa dùng thanh sắt đem theo để cạy ô cửa chính rồi vào gian bán hàng, khi đang tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì anh Điệp phát hiện có đối tượng đột nhập vào nhà nên đã gọi điện báo cho lực lượng dân phòng. Nghe tiếng anh Điệp, Nghĩa nhanh chóng mở ngăn kéo tủ bán hàng và lấy 01 nhẫn vàng 03 chỉ loại 18K, 01 ví da bên trong ví có 10.000.000đ (mười triệu đồng), rồi bỏ vào túi quần và chạy ra ngoài thì phát hiện lực lượng dân phòng đang tới, nên Nghĩa lên xe của Trần Như chờ sẵn rồi chạy đến bãi đất trống gần Công ty Gỗ Tây ngừ. Đến sáng cùng ngày, Nghĩa nhờ bạn xã hội tên Hiếu (không rõ lai lịch, địa chỉ) đem bán nhẫn vàng được 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau khi lấy 10.000.000đ (Mười triệu đồng) trong ví, Nghĩa đã vứt ví da bên đường (không nhớ địa điểm). Số tiền trộm cắp và bán vàng trộm cắp được, Nghĩa giữ lại và tiêu xài chung cùng với Như. Sự việc xảy ra, anh Hồ Văn Điệp đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 - 138, 619-622).

Lời khai bị hại (bút lục số: 117, 118, 122 - 126).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) nhẫn vàng 03 chỉ loại vàng 18K của anh Điệp, tài sản chưa thu hồi được.

- 01 (một) ví da bên trong có 10.000.000đ (Mười triệu đồng) của anh Trương Mạnh Cường, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 265/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) nhẫn vàng 18K có giá là 11.228.700 (mười một triệu, hai trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm đồng”. Đối với ví da không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về dân sự: Anh Hồ Văn Điệp yêu cầu các bị can bồi thường 03 chỉ vàng loại vàng 18K theo giá trị định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự và số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), hiện các bị cáo chưa bồi thường (Bút lục số: 268).

Vụ thứ 8: Khoảng 01 giờ 30 phút, không rõ ngày, khoảng tháng 5/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe Yamaha Luvias chở Cu Hồi ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 281/90, tổ 11, KP 8A, phường Long Bình, TP Biên Hòa, do anh Trịnh Viết Phúc (sinh năm 1974, HKTT: khu phố 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa) làm chủ, Cu Hồi đứng ngoài canh giới, còn Nghĩa dùng thanh sắt hình chữ

“L” và mở lết phá khoen cửa cổng đột nhập vào sân nhà, dắt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 60AA-192.75 dắt ra ngoài, rồi dùng tay giật dây điện để mở khóa, nổ máy điều khiển xe ra chỗ Cu Hời đứng đợi. Sau đó cả hai đi về căn chòi bỏ hoang gần công ty Gỗ Tây và ngồi chơi đến khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày thì Cu Hời chạy xe Luvias về nhà, còn Nghĩa điều khiển xe mô tô trộm cắp được đem đến Ngã tư Trại Bò bán cho Hùng (chưa rõ lai lịch) được 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Số tiền này, Nghĩa giữ lại và tiêu xài chung cùng với Cu Hời. Sau khi bị mất trộm tài sản, anh Phúc đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị can (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 280, 281).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 60AA-192.75 của anh Trịnh Viết Phúc, sau khi trộm cắp được Nghĩa đã đem bán cho người tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ), tài sản chưa thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 264/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) biển số 60AA-192.75 có giá 12.000.000 (mười hai triệu đồng)”.

- Về dân sự: Anh Trịnh Viết Phúc yêu cầu bị cáo bồi thường theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Hiện các bị cáo chưa bồi thường. (Bút lục số: 285).

Vụ thứ 9: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias chở Cu Hời ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mở lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến công ty Trách nhiệm hữu hạn Huy Hoàng VIS (địa chỉ: tổ 7, khu phố 1, phường Long Bình, TP. Biên Hòa), Cu Hời đứng cách khoảng 30 mét để cảnh giới, còn Nghĩa đem theo túi đựng dụng cụ cạy cửa, dùng thanh sắt và mở lết để cạy cửa chính văn phòng Công ty Huy Hoàng VIS, rồi đột nhập vào trong lấy 01 Laptop hiệu Dell, 01 dàn máy tính Think View G270 (gồm 01 CPU và 01 màn hình), sau đó Cu Hời chở Nghĩa đi về căn chòi bỏ hoang gần công ty Gỗ Tây. Đến khoảng 9 giờ, cùng ngày Nghĩa đăng lên trang mạng và bán Laptop hiệu Dell cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) được 2.000.000đ (Hai triệu đồng), dàn máy tính Think View G270 đưa cho Cu Hời. Số tiền bán máy tính Dell, Nghĩa giữ lại và đã tiêu xài cùng với Cu Hời. Sự việc xảy ra, ông Nguyễn Văn Khởi (sinh năm 1963, cư trú tại: Tổ 7, khu phố 1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) là giám đốc công ty TNHH Huy Hoàng VIS, đã trình báo Công an phường Long Bình, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 295, 302a).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 Laptop hiệu Dell, 01 dàn máy tính Think View G270 (gồm 01 CPU và 01 màn hình), tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 268/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) màn hình có giá 2.984.545đ (hai triệu chín trăm tám mươi tư nghìn, năm trăm bốn mươi lăm đồng), 01 (một) CPU máy tính có giá 13.866.363đ (mười ba triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm sáu mươi ba đồng)”. Đối với máy tính xách tay hiệu Dell, tài sản không thu hồi được, không có căn cứ để định giá nên Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự không định giá.

- Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn Khởi – giám đốc công ty Trách nhiệm hữu hạn Huy Hoàng VIS, yêu cầu các bị cáo bồi thường theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Hiện bị can chưa bồi thường (Bút lục số 302a).

Vụ thứ 10: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias chở Cu Hòi ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mớ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 xà beng bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 805, tổ 15, Kp 8A, phường Long Bình, TP Biên Hòa, do anh Đỗ Xuân Đạt (sinh năm 1989, HKTT: phường Tân Phong, TP. Biên Hòa) làm chủ, Cu Hòi điều khiển xe đứng cách nhà khoảng 20m để cảnh giới, còn Nghĩa đem theo túi đựng dụng cụ cạy cửa, dùng thanh sắt hình chữ “L” cạy cửa sổ bên hông nhà, thì thấy cửa không có khung sắt nên đã leo qua cửa vào phòng khách và lấy 01 ba lô màu đen bên trong có: số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), 01 Laptop hiệu HP; 01 (một) ví da để ở bàn máy vi tính trong phòng khách, trong ví có 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi lấy trộm được tài sản, Nghĩa sử dụng ghế nhựa ở phòng khách để trèo qua cửa sổ thoát ra ngoài để Cu Hòi điều khiển đi về căn chòi bỏ hoang gần công ty Gỗ Tây và ngồi chơi. Sau khi trộm cắp được các tài sản trên, Nghĩa lên mạng đăng bán laptop cho một người đàn ông không rõ lai lịch, Nghĩa không nhớ rõ thời gian bán và số tiền đã bán. Đối với ba lô và ví da, sau khi lấy 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) bên trong, Nghĩa đã vứt ba lô và ví ở bên đường (không nhớ chính xác địa điểm đã vứt). Số tiền trộm cắp và bán chiếc laptop Nghĩa giữ lại và tiêu xài chung cùng với Cu Hòi. Sự việc xảy ra, anh Đạt đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 305, 317).

Vật chứng vụ án gồm:

- Số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) bên trong ví da và túi xách, Trần Đức Nghĩa đã tiêu xài hết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- 01 (một) Laptop nhãn hiệu HP, 01 (một) ba lô bằng vải, 01 (một) ví da đã qua sử dụng, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 283/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) máy tính xách tay hiệu HP có giá 13.788.000đ (mười ba triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng)”. Đối với ba lô vải và ví da đã qua sử dụng, tài sản không thu hồi được, không có căn cứ để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Xuân Đạt, yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc laptop theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Đối với ba lô và ví da đã qua sử dụng cùng số tiền trong ba lô và ví, anh Đạt không yêu cầu bồi thường (Bút lục số 317).

Vụ thứ 11: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, Trần Đức Nghĩa rủ Trần Bảy đi trộm cắp tài sản, Bảy đồng ý. Nghĩa điều khiển xe mô tô Dream, không rõ biển số (mượn của bạn tên Út, không rõ lai lịch địa chỉ) chở Bảy, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà không số thuộc tổ 8, KP 2, phường Long Bình, TP Biên Hòa do anh Võ Kiếm Phong (sinh năm 1994, trú tại: Tổ 8, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa) làm chủ, thấy cửa nhà và cổng đều khóa ngoài. Bảy điều khiển xe dừng cách nhà khoảng 15m đứng canh giới. Còn Nghĩa dùng thanh sắt và mỏ lết mang theo để bẻ tay cửa cổng ra vào, sau đó tiếp tục dùng thanh sắt bẻ tay cửa chính, để đột nhập vào nhà lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 39F3-5645 dựng ở phòng khách, chìa khóa cắm trên ổ khóa xe, rồi nổ máy điều khiển xe vừa trộm cắp được đến chỗ Bảy đứng đợi. Sau đó, cả hai đem xe ngã ba gần Hồ bơi Phương Nam (thuộc phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa) bán cho Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) được 2.000.000đ (hai triệu đồng), số tiền này Nghĩa giữ lại và tiêu xài chung cùng với Bảy. Sau khi sự việc xảy ra, anh Phong đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138, 154-161).

Lời khai bị hại (bút lục số: 320, 326b).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream (không rõ biển số) Nghĩa mượn của bạn tên Út (không rõ lai lịch, địa chỉ), dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, sau đó và đã trả lại cho Út, hiện không làm việc được với Út, không thu hồi được chiếc xe.

- 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 39F3-5645, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 32/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) xe mô tô biển số 39F3-5645 có giá 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng)”.

- Về trách nhiệm dân sự: anh Võ Kiếm Phong yêu cầu các bị cáo bồi thường theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Hiện các bị can chưa bồi thường (Bút lục 326a).

Vụ thứ 12: Vào khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 02/6/2021, Trần Đức Nghĩa đi bộ một mình đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm, đến nhà số 39C, tổ 3, KP6, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, do anh Bùi Văn Cường (sinh năm: 1995) làm chủ. Đến nơi, Nghĩa dùng thanh sắt cạy cửa chính vào nhà, thấy xe 02 xe mô tô của bạn anh Cường gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 67L1-086.08 của anh Phạm Văn Hải (sinh năm 1994, HKTT: Quảng Xương, Thanh Hóa) chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa xe và 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26 của anh Vũ Quốc Vương (sinh năm 1992, HKTT: Quảng Xương, Thanh Hóa), dừng ở phòng khách, nên Nghĩa dắt xe hiệu Honda AirBlade, biển số 67L1-086.08, ra khỏi nhà, rồi nổ máy điều khiển về nhà nghỉ Hoa Lan Tím, địa chỉ số 627, khu phố 1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, để gửi. Sau đó, Nghĩa gọi điện cho Huỳnh Minh Dương đến để chở Nghĩa quay lại nhà anh Cường lấy trộm chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26. Khoảng 02 giờ 30 phút, Dương điều khiển xe mô tô Honda AirBlade, biển số 60F1-98352 tới nhà nghỉ Hoa Lan Tím rồi Nghĩa chỉ đường cho Dương chở Nghĩa đến nhà anh Cường. Đến nơi, Dương đứng bên ngoài cánh giới còn Nghĩa lên vào nhà, dắt chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26 ra ngoài, rồi ngồi lên xe cho Dương điều khiển xe Honda AirBlade, biển số 67L1-086.08, kè đẩy đi về nhà nghỉ Hoa Lan Tím để gửi xe Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26. Sau đó, Nghĩa điều khiển xe Honda AirBlade, biển số 67L1-086.08 còn Dương điều khiển xe mô tô Honda AirBlade, biển số 60F1-98352 cùng chạy về nhà Dương, đến nơi Dương trả xe cho bà Mai Ngọc Bích (mẹ của Dương), rồi ngồi xe do Nghĩa điều khiển quay trở lại nhà Nghỉ Hoa Lan Tím. Sau đó, Nghĩa kè đẩy để Dương điều khiển xe Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26 đi tìm chỗ tiêu thụ. Khi đang di chuyển trên đoạn đường thuộc khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa thì bị tổ tuần tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa phát hiện, bắt giữ Huỳnh Minh Dương, còn Trần Đức Nghĩa vút lại xe chạy thoát. Ngày 24/11/2021, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã xét xử Huỳnh Minh Dương về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 327-330).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60F1-98352 do Huỳnh Minh Dương mượn của mẹ ruột là bà Mai Ngọc Bích, do bà Bích không biết Dương sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu giữ.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 67L1-086.08 của anh Phạm Văn Hải (sinh năm 1994, HKTT: Quảng Xương, Thanh Hóa) và 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26 của anh Vũ Quốc Vương (sinh năm 1992, HKTT: Quảng Xương, Thanh Hóa), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả lại cho các bị hại.

- Tại kết luận định giá số 264/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) xe mô tô biển số 60C1-995.26 có giá 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), 01 (một) xe mô tô biển số 67L1-086.08 có giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng)”.

- Về trách nhiệm dân sự: anh Phạm Văn Hải và anh Vũ Quốc Vương đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Vụ thứ 13: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/6/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias chở Cu Hòai ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, Cu Hòai đứng cách 30m để cảnh giới, còn Nghĩa đem theo túi đựng dụng cụ cạy cửa, đi bộ đến nhà không số thuộc tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, TP Biên Hòa, do anh Nguyễn Thế Đức (sinh năm 1974, cư trú tại: Tổ 13, khu phố 02, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa) làm chủ, thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 59U2-367.76 (do công ty TNHH Lab Graoup international Vn giao cho anh Đức quản lý, sử dụng) dựng trong sân nhà, sau xe có thùng nhựa (dùng chở hàng), nên Nghĩa dùng xà beng và mỏ lết bẻ khoen cánh cổng ra vào, rồi đột nhập vào sân, thấy chìa khóa cắm sẵn trong ổ khóa xe, Nghĩa dắt xe ra khỏi cổng, nổ máy và điều khiển xe chạy tới chỗ Cu Hòai đứng. Sau đó, cả hai điều khiển xe đi về căn chòi bỏ trống gần công ty Gỗ Tây và ngồi chơi đến khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày, thì Cu Hòai đi về nhà, còn Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 59U2-367.76 trộm cắp được đến Ngã tư Trại Bò (Phường Long Bình) bán cho Hùng (chưa rõ lai lịch) được 3.000.000đ (ba triệu đồng). Số tiền này, Nghĩa giữ lại toàn bộ và tiêu xài cùng với Cu Hòai. Sự việc xảy ra, anh Đức đã trình báo Công an phường Long Bình, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 341, 342).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 59U2-367.76, chiếc xe này do công ty TNHH Lab Graoup international Vn giao cho anh Đức quản lý, sử dụng, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 269/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) xe mô tô biển số 59U2-367.76 có giá 12.320.000đ (mười hai triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng)”.

- 01 (một) thùng nhựa loại dùng để chở hàng, tài sản không thu hồi được, không có căn cứ để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thế Đức yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 59U2-367.76 theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa, hiện bị

can chưa bồi thường. Đối với thùng nhựa chở hàng, anh Đức không yêu cầu bồi thường (Bút lục số 347a).

Vụ thứ 14: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/10/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe Yamaha Luvias màu đen (không rõ biển số) chở Lê Nhật Tiến ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà không số thuộc tổ 32, khu phố 2A, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, do Chị Nguyễn Thị Yên (sinh năm 1977, HKTT: tổ 32, khu phố 2A, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa) làm chủ, Tiến dừng xe bên ngoài để cảnh giới, còn Nghĩa chui qua ô cửa thông gió phía nhà bếp rồi vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại Iphone 6plus màu vàng, của em Phạm Nguyễn Minh Hiếu (sinh năm 2004, con trai chị Yên), để trên ghế trong phòng ngủ. Nghĩa tiếp tục sang phòng ngủ bên cạnh lấy 01 Iphone 5s của chị Yên để trên tủ trong phòng. Sau đó, Nghĩa bỏ điện thoại vào túi quần rồi trèo qua lối thông gió tẩu thoát ra ngoài để Tiến chở về căn chòi bỏ hoang gần Công ty Gỗ Tây ngồi chơi. Đến khoảng 9 giờ 00 phút, cùng ngày, Nghĩa đem 02 chiếc điện thoại Iphone 5s và Iphone 6plus trộm được đến tiệm điện thoại Cường Đại Phát thuộc khu phố 2, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, bán cho Đoàn Trọng Hảo, với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Hảo biết tài sản này do Nghĩa trộm cắp được nhưng vẫn đồng ý mua. Sau khi mua 02 chiếc điện thoại trên, Hảo đã tháo rời ra để bán linh kiện được 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi bị mất trộm điện thoại, chị Yên phát hiện tài khoản ngân hàng Vietcombank do chị đứng tên chủ tài khoản đã bị mất số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) nên đã trình báo Công an phường Trảng Dài, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 - 138, 577 - 579).

Lời khai bị hại (bút lục số: 350-353).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 USB ghi lại hình ảnh Trần Đức Nghĩa đột nhập vào nhà chị Yên và lục lọi tài sản (lưu hồ sơ vụ án).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s của chị Yên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus của Phạm Nguyễn Minh Hiếu, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 507/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) điện thoại di động Iphone 5s có giá 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (một) điện thoại di động Iphone 6plus có giá 1.000.000đ (một triệu đồng)”.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Yên, em Phạm Nguyễn Minh Hiếu không yêu cầu các bị cáo bồi thường điện thoại. Đối với số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) bị mất trong tài khoản, chị Yên yêu cầu thu hồi trả lại số tiền trên cho chị Yên (Bút lục 427a).

Vụ thứ 15: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/10/2021, Trần Đức Nghĩa rủ Lê Nhật Tiến đi trộm cắp tài sản, thì Tiến đồng ý. Nghĩa điều khiển xe mô tô Yamaha Luvias màu đen (không rõ biển số) chở Tiến ngồi sau, đem theo túi vải

màu đen có chứa 01 mủ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt bằng kim loại hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn có cán và lưỡi đều bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để cạy cửa đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 13/50, khu phố 7, phường Hố Nai, TP. Biên Hòa, do ông Đào Văn Diệu (sinh năm 1972) là chủ, Tiến điều khiển xe, dừng cách nhà khoảng 30m để cảnh giới, còn Nghĩa dùng mủ lết và thanh sắt đem theo, cạy cửa bếp làm bật cửa khỏi bản lề rồi dựng cánh cửa xuống đất, quan sát thấy 01 (một) xe mô tô Honda AirBlade 60F2-941.64 của anh Đào Minh Thuận (sinh năm 2000, là con trai của ông Diệu) dựng ở phòng bếp, chìa khóa treo tại móc trước xe, nên Nghĩa đã đẩy xe ra khỏi bếp rồi dắt bộ ra cổng, sau đó mở khóa, nổ máy và điều khiển xe chạy ra chỗ Tiến đợi. Thấy Nghĩa trộm cắp được xe và điều khiển xe ra ngoài, Tiến điều khiển xe mô tô Yamaha Luvias chạy trước, Nghĩa điều khiển xe vừa trộm cắp được đi sau, cả hai cùng đi về căn chòi bỏ hoang (tại khu phố 8, phường Long Bình) ngồi chơi. Khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày, Nghĩa điều khiển xe AirBlade 60F2-941.64 trộm cắp được đến ngã tư Trại Bò (khu phố 5A, phường Long Bình, TP. Biên Hòa) bán cho Lương Trọng Nghĩa với giá 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Lương Trọng Nghĩa biết xe do Trần Đức Nghĩa bán là xe do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua. Ngày 30/10/2021 Lương Trọng Nghĩa đem xe đến cổng Siêu thị Lotte (địa chỉ phường Long Bình, thành phố Biên Hòa), bán lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Số tiền bán xe, Đức Nghĩa giữ lại tiêu xài chung cùng với Tiến. Sau khi bị mất trộm tài sản, anh Đào Minh Thuận đã trình báo Công an phường Hố Nai lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138, 577 - 579).

Lời khai bị hại (bút lục số: 430-432).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô Honda AirBlade, biển số 60F2-941.64 của anh Đào Minh Thuận, Lương Trọng Nghĩa đã bán cho người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 495/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) xe mô tô biển số 60F2-941.64 có giá 37.094.400 (ba mươi bảy triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, bốn trăm đồng)”.

- Về trách nhiệm dân sự: Đào Minh Thuận yêu cầu các bị cáo bồi thường theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Hiện các bị can chưa bồi thường (Bút lục 432).

Vụ thứ 16: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 30/11/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe Yamaha Luvias màu đen (không rõ biển số) chở Lê Nhật Tiến ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mủ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà số 9A/42, KP 7, phường Hố Nai, TP Biên Hòa, do anh Nguyễn Anh Tú (sinh năm 1983, HKTT: KP 7, phường Hố Nai, TP Biên Hòa), Tiến đứng bên ngoài cổng cảnh giới, còn Nghĩa dùng mủ lết phá khóa cửa cổng, nhưng khóa cổng đã

hông, nên Nghĩa mở cửa đi vào bên trong, rồi dùng thanh sắt cạy cửa chính tạo thành khe hở để luồn tay vào xoay mở chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa bên trong cửa và đột nhập vào nhà, lục lọi đồ đạc thấy có 01 ví da để trên kệ gỗ tại phòng khách, mở ví thấy bên trong có 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), Nghĩa đã lấy toàn bộ số tiền trên bỏ vào túi quần, rồi vứt ví vào khe tủ. Thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 60F2-809.86 của anh Nguyễn Anh Tú dựng ở phòng khách, chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa xe, Nghĩa dắt xe ra khỏi nhà, rồi nổ máy điều khiển xe ra cổng, còn Tiến điều khiển xe Yamaha Luvias, cả hai đi về căn chòi bỏ hoang gần Công ty Gỗ Tây ngồi chơi đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, thì Nghĩa đem xe Honda Vario, biển số 60F2-809.86 trộm cắp được đến nhà của Lương Trọng Nghĩa tại ngã tư Trại Bò, phường Long Bình để bán cho Trọng Nghĩa được 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Trọng Nghĩa biết xe này do Đức Nghĩa trộm cắp được và đem đi bán, nhưng vẫn đồng ý mua. Sau khi mua xe do Đức Nghĩa bán, Trọng Nghĩa lên mạng đăng thông tin và bán xe cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với giá 10.000.000đ (mười triệu đồng). Số tiền bán xe và trộm cắp được, Trần Đức Nghĩa giữ lại và tiêu xài chung cùng với Tiến. Sự việc xảy ra, anh Tú đã trình báo Công an phường Hồ Nai lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138, 577 - 579).

Lời khai bị hại (bút lục số: 446, 447).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 60F2-809.86, của anh Nguyễn Anh Tú, sau khi trộm cắp được Đức Nghĩa đã đem bán cho Trọng Nghĩa, Trọng Nghĩa đã bán lại cho người đàn ông không rõ lai lịch, tài sản không thu hồi được.

- Số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) các bị cáo đã tiêu xài hết, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 496/KL-HĐDGTS ngày 13/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 xe mô tô biển số 60F2-809.86, có giá 48.000.000đ (bốn mươi tám triệu đồng)”.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Anh Tú yêu cầu các bị cáo bồi thường theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa. Hiện các bị can chưa bồi thường (Bút lục 453a).

Vụ thứ 17: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 07/12/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe Yamaha Luvias màu đen (không rõ biển số) chở Cu Hòai ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà số 48/6, tổ 1, KP 2A, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, do ông Nguyễn Cẩm Hà (sinh năm 1962, HKTT: KP 2A, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa) làm chủ thấy cửa nhà không khóa, Cu Hòai điều khiển xe chạy cách xa 20m đứng cạnh giới, còn Nghĩa lên vào nhà rồi vào phòng ngủ lấy 01 điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại Iphone 6plus của ông Hà đang để trên đầu giường, sau đó nhanh chóng lên ra ngoài và lên xe Cu Hòai chở về căn chòi bỏ trống gần Công ty Gỗ Tây (khu

phố 8, phường Long Bình), ngồi chơi. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Nghĩa đem 02 chiếc điện thoại trên đến tiệm điện thoại Cường Đại Phát, địa chỉ: khu phố 2, phường Long Bình, TP Biên Hòa, bán cho Đoàn Trọng Hảo với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Hảo biết 02 chiếc điện thoại này do Nghĩa trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua, sau đó tháo rời và bán linh kiện cho khách hàng (không rõ lai lịch), với giá linh kiện thu được 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Số tiền bán điện thoại, Nghĩa giữ lại để tiêu xài cùng với Cu Hời. Sau khi bị mất điện thoại, khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, ông Hà phát hiện số tiền trong tài khoản ngân hàng Saccombank của ông bị mất 87.800.000đ (tám mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng) nên đã trình báo Công an phường Trảng Dài lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 457, 458, 461).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại Iphone 6plus của ông Hà, sau khi trộm cắp được, Đức Nghĩa đã đem bán cho Hảo, Hảo đã tháo rời và bán linh kiện, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 điện thoại Iphone 6plus có giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại Iphone 6 có giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng)”.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Cẩm Hà không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với 02 chiếc điện thoại. Anh Hà yêu cầu xác minh, thu hồi số tiền 87.800.000 (tám mươi bảy triệu, tám trăm nghìn đồng) bị chiếm đoạt trong tài khoản (Bút lục 474a).

Vụ thứ 18: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 31/12/2021, Trần Đức Nghĩa điều khiển xe Yamaha Luvias màu đen (không rõ biển số) chở Lê Nhật Tiến ngồi sau, đem theo túi vải màu đen có chứa 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm dùng để đột nhập vào nhà người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà số 28/35, KP 5, phường Hồ Nai, TP Biên Hòa, do chị Võ Nguyễn Trúc Chi (sinh năm 1987, HKTT: khu phố 9, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa), làm chủ, Tiến đứng cách 20m cạnh giới, còn Nghĩa sử dụng mỏ lết và thanh sắt kim loại bẻ khoen cửa cổng, rồi đi vào nhà tiếp tục cạy cửa chính rồi đột nhập vào phòng khách, lấy 01 (một) laptop hiệu PCS. Sau đó, Nghĩa đi xuống tầng hầm để xe, thì thấy xe mô tô Honda AirBlade, biển số 60F3-771.50, chìa khóa cắm trong ổ khóa xe. Nghĩa lục lọi tìm được chìa khóa cửa cuốn tầng hầm treo trên tường, nên đã dùng khóa mở cửa cuốn, rồi dắt xe mô tô Honda AirBlade, biển số 60F3-771.50 ra khỏi cổng, nổ máy và điều khiển xe tới chỗ Tiến đứng đợi. Sau đó cả hai cùng chạy về căn chòi bỏ hoang gần công ty Gỗ Tây và ngồi chơi. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Tiến đi về nhà, còn Nghĩa đem Laptop đến tiệm điện thoại Cường Đại Phát (địa chỉ: tổ 14, KP 2, phường Long Bình, TP Biên Hòa) bán cho Đoàn Trọng Hảo được 3.000.000đ (Ba triệu đồng), còn xe mô tô AirBlade, biển số 60F3-771.50 Nghĩa đem đến Ngã tư Trại Bò (phường Long Bình, TP. Biên Hòa) bán cho Hùng

(chưa rõ lai lịch) được 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Số tiền bán xe và laptop Nghĩa giữ lại và tiêu xài chung cùng Lê Nhật Tiến. Đoàn Trọng Hảo biết tài sản do Nghĩa bán do phạm tội mà có nhưng vẫn mua, sau đó lên mạng rao bán cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch được 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền thu lợi bất chính Hảo đã tiêu xài cá nhân hết. Sự việc xảy ra, chị Võ Nguyễn Trúc Chi đã trình báo Công an phường Hồ Nai, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 478, 486a).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô AirBlade, biển số 60F3-771.50, 01 laptop nhãn hiệu PCS của chị Võ Nguyễn Trúc Chi, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 xe mô tô AirBlade, biển số 60F3-771.50, có giá 40.622.400đ (bốn mươi triệu, sáu trăm hai mươi hai nghìn, bốn trăm đồng)”. Đối với 01 laptop nhãn hiệu PCS, không đủ căn cứ để định giá nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không định giá.

- Về trách nhiệm dân sự: chị Võ Nguyễn Trúc Chi yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc xe mô tô AirBlade, biển số 60F3-771.50, số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), hiện bị can chưa bồi thường. Đối với các tài sản khác, chị Chi không yêu cầu bồi thường (Bút lục 486a).

Vụ thứ 19: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/01/2022, Trần Đức Nghĩa rủ Cu Hòì đi trộm cắp tài sản, thì Cu Hòì đồng ý. Cu Hòì điều khiển xe Honda Vision màu trắng (không nhớ biển số) chở Nghĩa đem theo túi vải màu đen bên trong có 01 cò lê 18, 01 kim băng kim loại dùng để đột nhập vào nhà người khác để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà 92/5, KP 6, phường Tam Hiệp, TP. Biên Hòa, do chị Lưu Nguyễn Ánh Vân (sinh năm 1983, trú tại khu phố 6, thành phố Biên Hòa) làm chủ, Cu Hòì điều khiển xe, đứng cách nhà khoảng 30m để cảnh giới. Nghĩa đem theo túi đựng dụng cụ cạy cửa, trèo tường rào lên ban công phía sau nhà, phát hiện có ô cửa thông gió tại nhà vệ sinh trong phòng ngủ của chị Vân, lúc này chị Vân và con gái đang ngủ trong phòng. Nghĩa chui qua cửa thông gió xuống nhà vệ sinh, vớt lại túi đựng dụng cụ cạy cửa rồi vào phòng ngủ của chị Vân lấy 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh và 01 Ipad, rồi chui qua cửa thông gió tẩu thoát đến chỗ Cu Hòì đứng đợi. Cu Hòì chở Nghĩa về căn chòi bỏ hoang gần công ty Gỗ Tây, ngồi chơi đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì Cu Hòì đi về nhà, còn Nghĩa đem điện thoại và Ipad trộm được đến tiệm cầm đồ bán cho Đoàn Trọng Hảo được 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Hảo biết tài sản Nghĩa bán do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua, rồi tháo rời linh kiện và đã bán được 9.000.000 (chín triệu đồng). Số tiền bán tài sản trộm cắp, Nghĩa giữ lại và tiêu xài chung cùng Cu Hòì. Sự việc xảy ra, chị Vân đã trình báo Công an phường Tam Hiệp lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 126 – 138).

Lời khai bị hại (bút lục số: 491-492, 495a).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng (không rõ biển số), xe do Cu Hòai điều khiển. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa chưa làm việc được với Cu Hòai, tài sản không thu hồi được.

- 01 (một) điện thoại iPhone 11 Promax màu xanh và 01 Ipad của chị Vân, sau khi trộm cắp được, Đức Nghĩa đã đem bán cho Hào, Hào đã tháo rời và bán linh kiện, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 29/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 điện thoại Iphone 11 Promax có giá 15.954.000đ (mười lăm triệu, chín trăm năm mươi tư nghìn đồng), 01 Ipad có giá 1.857.000đ (một triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng)”.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lưu Nguyễn Ánh Vân không yêu cầu bị cáo bồi thường (Bút lục 495a).

Vụ thứ 20: Khoảng 02 giờ ngày 16/01/2022, Trần Đức Nghĩa rủ Cu Hòai đi trộm cắp tài sản, thì Cu Hòai đồng ý. Cu Hòai điều khiển xe Honda nhãn hiệu Vision màu trắng (không nhớ biển số) chở Nghĩa đem theo túi vải màu đen bên trong có 01 cờ lê 18, 01 kìm bằng kim loại dùng để đột nhập vào nhà người khác để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 56/3B, KP 2, phường Tân Mai, TP, Biên Hòa, do anh Nguyễn Duy Thuần (sinh năm 1978, trú tại: khu phố 2, phường Tân Mai, TP. Biên Hòa) làm chủ, thì Cu Hòai đứng trước nhà để cảnh giới, còn Nghĩa đem theo túi đựng dụng cụ cạy cửa, leo lên trụ sắt tròn của nhà bên cạnh, rồi trèo vào qua nhà số 56/3B, thấy cửa thông gió nhà vệ sinh lầu trệt không đóng, nên Nghĩa đã chui qua cửa thông gió vào nhà vệ sinh, rồi đi sang phòng khách lấy trộm 01 chiếc cặp Samsonite, 01 túi xách Samsonite (loại túi nhỏ), 01 đồng hồ Citizen, 01 đồng hồ Tissot, 01 đồng hồ Armani, 01 đồng hồ Longines, 01 Laptop Lenovo cùng đế gắn cổng giao tiếp, 01 Ipad nhãn hiệu Apple. Sau khi lấy được tài sản, Nghĩa trèo ra ngoài qua cửa thông gió ra ngoài chỗ Cu Hòai đứng đợi, rồi Nghĩa điều khiển xe Honda Vision chở Cu Hòai đi về căn chòi bỏ hoang gần Công ty Gỗ Tây ngồi chơi. Đến 09 giờ cùng ngày, Nghĩa đem 01 Laptop Lenovo cùng đế gắn cổng giao tiếp và 01 Ipad đến tiệm điện thoại Cường Đại Phát (địa chỉ: tổ 14, KP 2, phường Long Bình, TP Biên Hòa) bán cho Đoàn Trọng Hào được 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền này Nghĩa giữ lại và tiêu xài hết cùng với Cu Hòai, còn 01 chiếc cặp Samsonite, 01 túi xách Samsonite (loại túi nhỏ), 01 đồng hồ Citizen, 01 đồng hồ Tissot, 01 đồng hồ Armani, 01 đồng hồ Longines Nghĩa giữ lại để sử dụng. Khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa triệu tập làm việc, Nghĩa đã giao nộp 01 túi xách Samsonite (loại túi nhỏ), 01 đồng hồ Armani, còn 03 chiếc đồng hồ còn lại Nghĩa đã làm mất. Đoàn Trọng Hào biết laptop và ipad mà Nghĩa bán là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua. Sau khi mua, Hào đã tháo rời Laptop Lenovo rồi bán linh kiện được 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng), 01 Ipad nhãn hiệu Apple, Hào đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Sự việc mất trộm xảy ra, anh Thuần đã trình báo Công an phường Tân Mai lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Lời khai bị cáo (bút lục số: 82 – 90).

Lời khai bị hại (bút lục số: 117, 118, 122 - 126).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng (không rõ biển số), xe do Cu Hòai điều khiển. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa chưa làm việc được với Cu Hòai, tài sản không thu giữ được.

- 01 túi xách Samsonite (loại túi nhỏ), 01 đồng hồ Armani, 01 Ipad nhãn hiệu Apple, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả lại cho anh Nguyễn Duy Thuần.

- 01 (một) chiếc cặp hiệu Samsonite, 01 (một) đồng hồ Citizen, 01 (một) đồng hồ Tissot, 01 (một) đồng hồ Longines, Nghĩa giữ sử dụng nhưng đã làm mất; 01 (một) Laptop Lenovo cùng đế gắn cổng giao tiếp, Hảo đã tháo rời bán linh kiện, tài sản không thu hồi được.

- Tại kết luận định giá số 258/KL-HĐĐGTS ngày 14/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 túi xách Samsonite có giá 890.000đ (tám trăm chín mươi nghìn đồng), 01 đồng hồ Armani có giá 3.931.250đ (ba triệu, chín trăm ba mươi một nghìn, hai trăm năm đồng), 01 Ipad nhãn hiệu Apple có giá 3.000.000đ (ba triệu đồng), 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo có giá 18.798.818đ (mười tám triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn, tám trăm mười tám đồng), 01 (một) phụ kiện máy tính xách tay hiệu Lenovo có giá 1.769.545đ (một triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, năm trăm bốn mươi lăm đồng)”. Đối với 01 (một) chiếc cặp Samsonite, 01 (một) đồng hồ Citizen, 01 (một) đồng hồ Tissot, 01 (một) đồng hồ Longines, tài sản không thu hồi được, không có căn cứ định giá nên Hội đồng định giá không định giá.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Duy Thuần không yêu cầu các bị cáo bồi thường (Bút lục 500, 561).

Đối với các vật chứng:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias màu đen (không có biển số), Trần Đức Nghĩa sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, là xe Nghĩa mượn của bạn tên Tèo (không rõ lai lịch, địa chỉ), Nghĩa đã trả lại cho Tèo. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa chưa làm việc được với Tèo để làm rõ các nội dung liên quan.

- 01 (một) mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 40cm, 01 thanh sắt hình chữ “L” dài khoảng 40cm, 01 kéo cắt tôn bằng kim loại dài khoảng 15cm, sau khi thực hiện các hành vi trộm cắp, Nghĩa đã vứt (không nhớ địa điểm) nên không thu hồi được.

* Tại cáo trạng số 07/CT-VKSBH ngày 20/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo:

- Trần Đức Nghĩa phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

- Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

- Trần Bảy phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Đoàn Trọng Hảo, Lương Trọng Nghĩa phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thế Đức yêu cầu bị cáo Trần Đức Nghĩa bồi thường số tiền 18.060.000đ. Ngoài ra các bị hại có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu. Đối với bị hại Nguyễn Cẩm Hà đề nghị xác minh làm rõ số tiền mất trong tài khoản để trả lại cho ông Hà.

* Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử các bị cáo vì hành vi của các bị cáo bị truy tố hoàn toàn đúng. Về phần dân sự: Bị cáo Trần Đức Nghĩa tự nguyện cùng các bị cáo Như, Tiến, Trung và Bảy bồi thường cho các bị hại. Đối những vụ án tham gia trộm cắp cùng với đối tượng Cu Hòì thì bị cáo Nghĩa tự nguyện bồi thường cho các bị hại. Các bị cáo Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung và Trần Bảy đồng ý cùng với Trần Đức Nghĩa bồi thường cho các bị hại và không có ý kiến gì khác.

* Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo:

+ Trần Đức Nghĩa phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

+Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

+Trần Bảy phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

+ Đoàn Trọng Hảo, Lương Trọng Nghĩa phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

* Xét về vai trò của từng bị cáo:

+ Trần Đức Nghĩa là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp và rủ Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung, Trần Bảy, Huỳnh Minh Dương cùng tham gia trộm cắp tài sản. Trần Đức Nghĩa thực hiện 20 vụ trộm cắp với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 493.159.121đ (bốn trăm chín mươi ba triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, một trăm hai mươi một đồng).

+ Trần Như là người giúp sức và cùng với Nghĩa thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị 139.948.700đ (một trăm ba mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, bảy trăm đồng).

+ Lê Nhật Tiến là người giúp sức, cùng với Nghĩa thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị 128.066.800đ (một trăm hai mươi tám triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm đồng).

+ Đoàn Quang Trung là người giúp sức, cùng với Nghĩa thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị 124.657.900đ (một trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm đồng).

+ Trần Bảy là người giúp sức, cùng với Nghĩa thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản có giá trị 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

+ Đoàn Trọng Hảo biết rõ tài sản do Trần Đức Nghĩa trộm cắp mà có, nhưng có 06 lần mua tài sản mà Nghĩa bán, tổng giá trị tài sản phạm pháp trị giá 44.059.818đ (bốn mươi bốn triệu, không trăm năm mươi chín nghìn, tám trăm mười tám đồng). Thu lợi bất chính 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ Lương Trọng Nghĩa biết rõ tài sản do Trần Đức Nghĩa trộm cắp mà có, nhưng đã 02 lần mua tài sản do Nghĩa bán. Tổng giá trị tài sản phạm pháp trị giá 85.094.400đ (tám mươi lăm triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, bốn trăm đồng). Thu lợi bất chính 5.000.000đ (năm triệu đồng).

* **Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:**

+ Đối với bị cáo Trần Đức Nghĩa: Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, phạm tội hai lần trở lên (quy định tại điểm b, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự).

+ Đối với các bị cáo Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung, Đoàn Trọng Hảo, Lương Trọng Nghĩa: phạm tội hai lần trở lên (quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự).

* **Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

+ Đối với các bị cáo Trần Đức Nghĩa, Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung, Đoàn Trọng Hảo, Lương Trọng Nghĩa: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51, Bộ luật hình sự)

+ Đối với Trần Bảy: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51, Bộ luật hình sự).

* **Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:**

+ Bị cáo Trần Đức Nghĩa từ 12 (mười hai) đến 13 (mười ba) năm tù;

+ Các bị cáo Lê Nhật Tiến, Trần Như, Đoàn Quang Trung mỗi bị cáo từ 04 (bốn) đến 05(năm) năm tù;

+ Bị cáo Trần Bảy từ 15 (mười lăm) đến 16 (mười sáu) tháng tù;

+ Các bị cáo Lương Trọng Nghĩa và Đoàn Trọng Hảo mỗi bị cáo từ 14 (mười bốn) đến 16 (mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ; Phạt mỗi bị cáo từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng)

* **Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường dân sự cho các bị hại theo quy định của pháp luật.**

* **Về số tiền thu lợi bất chính: Các bị cáo Lương Trọng Nghĩa và Đoàn Trọng Hảo đã nộp đề nghị Hội đồng xét xử sung quỹ Nhà nước.**

* **Đối với 10 USB đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.**

* **Đối với Huỳnh Minh Dương là đồng phạm đã cùng Trần Đức Nghĩa trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26 của anh Vũ**

Quốc Vương. Ngày 28/01/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xét xử Huỳnh Minh Dương 07 tháng 25 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Đối với người tên Cu Hôi chưa rõ nhân thân, lai lịch đã cùng Nghĩa thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

* Đối với người người tên Hùng chưa rõ nhân thân, lai lịch đã mua tài sản do Nghĩa bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

* Đối với người tên Hiếu chưa rõ nhân thân, lai lịch đã đem vàng đi bán cho Nghĩa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

* Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 60F2-787.07, Lương Trọng Nghĩa đã giao nộp, Trọng Nghĩa khai là của Hoàng (bạn của Trọng Nghĩa) để lại nhà Nghĩa, qua xác minh không có dữ liệu trên hệ thống quản lý phương tiện giao thông, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

* Đối với số tiền 87.800.000đ (tám mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng) của ông Nguyễn Cẩm Hà và 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) của chị Nguyễn Thị Yên bị mất trong tài khoản ngân hàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách nguồn tin về tội phạm, để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo và bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, Trần Đức Nghĩa, Trần Bảy, Đoàn Quang Trung, Lê Nhật Tiến, Trần Như là các đối tượng không có việc làm. Từ ngày 01/01/2021 đến tháng 01/2022, các đối tượng đã thực hiện 20 vụ trộm cắp trên

địa bàn thành phố Biên Hòa, sau đó đem bán cho Lương Trọng Nghĩa, Đoàn Trọng Hảo lấy tiền tiêu xài:

Vụ thứ 1: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, tại nhà số 95/89, khu phố 8A, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Cu Hòi (không rõ họ tên, địa chỉ) đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Samsung J7, 01 ví da trong ví có 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Tiến Mạnh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 60F3-495.68, của anh Kiều Xuân Toàn. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 24.090.000đ (hai mươi bốn triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Vụ thứ 2: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, tại nhà số 103, tại tổ 10, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Trần Như đã có hành vi trộm cắp số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) và 15 điện thoại di động các loại của anh Nguyễn Hữu Minh. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Vụ thứ 3: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08/02/2021, tại nhà không số thuộc tổ 20, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Đoàn Quang Trung đã có hành vi trộm cắp: 01 điện thoại iPhone 7 plus, 02 điện thoại iPhone 7, 01 điện thoại Vinsmart, 01 điện thoại Iphone 6, 01 hộp sắt bên trong có: 01 dây chuyền bằng vàng loại 24K, một nhẫn vàng loại 18K, 01 mặt dây chuyền bằng vàng loại 24K, của anh Trần Văn Thúy. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 36.937.900đ (ba mươi sáu triệu, chín trăm ba mươi bảy nghìn, chín trăm đồng).

Vụ thứ 4: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 16/02/2021, tại tiệm điện thoại “Mạnh Hùng”, địa chỉ: khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa, Đoàn Quang Trung và Trần Như đã có hành vi trộm cắp 01 con “heo đất” bên trong có 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) của anh Bùi Mạnh Hùng.

Vụ thứ 5: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 19/3/2021, dãy nhà trọ thuộc tổ 3, khu phố 8A, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Cu Hòi đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Oppo A30, 01 điện thoại Nokia, số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) trong ví da, 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 37P1-610.26 của anh Trần Tài Nguyên và chị Trần Thị Kim. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 25.196.200đ (hai mươi lăm triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm đồng).

Vụ thứ 6: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 26/03/2021, tại nhà số 49, tổ 3, KP 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Trần Như đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Samsung Galaxy A7, 01 ví da bên trong có 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng), 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số 60F2-943.30 của anh Trương Mạnh Cường. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 52.880.000đ (năm mươi hai triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Vụ thứ 7: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 30/03/2021, tại tổ 18, KP 8A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Trần Như đã có hành vi trộm cắp 01 nhẫn vàng 03 chỉ loại 18K, 01 ví da bên trong ví có 10.000.000đ (mười triệu đồng). Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 21.228.000đ (hai mươi một triệu, hai trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Vụ thứ 8: Khoảng tháng 5/2021, tại nhà số 281/90, tổ 11, khu phố 8A, phường Long Bình, TP Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Cu Hòai đã có hành vi trộm cắp 01 nhẫn vàng 03 chỉ loại 18K, 01 ví da bên trong ví có 10.000.000đ (mười triệu đồng), 170 thẻ cào điện thoại các loại. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 29.133.700đ (hai mươi chín triệu, một trăm ba mươi ba nghìn, bảy trăm đồng).

Vụ thứ 9: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, tại công ty Trách nhiệm hữu hạn Huy Hoàng VIS địa chỉ: tổ 7, khu phố 1, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Cu Hòai đã có hành vi trộm cắp 01 Laptop hiệu Dell, 01 dàn máy tính Think View G270 (gồm 01 CPU và 01 màn hình). Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 16.850.908đ (mười sáu triệu, tám trăm năm mươi nghìn, chín trăm linh tám đồng).

Vụ thứ 10: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 04/5/2021, tại nhà số 805, tổ 15, Kp 8A, phường Long Bình, TP Biên Hòa Trần Đức Nghĩa và Cu Hòai, đã có hành vi trộm cắp 01 ba lô bên trong có số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), 01 Laptop hiệu HP; 01 (một) ví da bên trong có 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), của anh Đỗ Xuân Đạt. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 19.288.000đ (mười chín triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Vụ thứ 11: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, tại nhà không số thuộc tổ 8, KP 2, phường Long Bình, TP Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Trần Bẩy đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 39F3-5645 của anh Võ Kiêm Phong. Tài sản có giá trị định giá là 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 12: Khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 02/6/2021, tại nhà số 39C, tổ 3, KP6, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 67L1-086.08 của anh Phạm Văn Hải, tài sản có giá trị định giá là 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Sau đó, tiếp tục cùng với Huỳnh Minh Dương, thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 60C1-995.26 của anh Vũ Quốc Vương, tài sản có giá trị định giá là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), thì Dương bị bắt giữ, điều tra, xét xử, còn Nghĩa chạy thoát. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng).

Vụ thứ 13: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 10/6/2021, tại nhà không số, tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, Trần Đức Nghĩa và Cu Hòai đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 59U2-367.76 (do công ty TNHH Lab Graoup international Vn giao cho anh Nguyễn Thế Đức quản lý, sử dụng), sau xe có thùng nhựa (dùng chở hàng), sau đó bán cho Hùng (chưa rõ lai lịch) được 3.000.000đ (ba triệu đồng). Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 59U2-367.76 có giá trị định giá là 12.320.000đ (mười hai triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Vụ thứ 14: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/10/2021, tại nhà không số thuộc tổ 32, khu phố 2A, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Lê Nhật Tiến đã có hành vi trộm cắp 01 Iphone 5s của chị Nguyễn Thị Yên, 01 điện thoại Iphone 6plus Phạm Nguyễn Minh Hiếu (con trai chị Yên). Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được, Nghĩa đem bán hai chiếc điện thoại trên bán cho Đoàn Trọng Hảo, với giá

1.000.000đ (một triệu đồng). Hảo biết tài sản này do Nghĩa trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua rồi tháo rời ra để bán linh kiện được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 15: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/10/2021, tại nhà số 13/50, khu phố 7, phường Hố Nai, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Lê Nhật Tiến đã có hành vi đi trộm cắp 01 (một) xe mô tô Honda AirBlade 60F2-941.64 của anh Đào Minh Thuận. Tài sản có giá trị định giá 37.094.400đ (ba mươi bảy triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, bốn trăm đồng). Sau đó, Trần Đức Nghĩa đem xe mô tô trên bán cho Lương Trọng Nghĩa với giá 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Lương Trọng Nghĩa biết xe do Trần Đức Nghĩa bán là xe do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua rồi bán lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Vụ thứ 16: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 30/11/2021, tại nhà số 9A/42, khu phố 7, phường Hố Nai, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Lê Nhật Tiến đã có hành vi trộm cắp 01 ví da bên trong có 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 60F2-809.86 của anh Nguyễn Anh Tú. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 48.600.000đ (bốn mươi tám triệu, sáu trăm nghìn đồng). Sau đó, Đức Nghĩa đem bán xe mô tô Honda Vario, biển số 60F2-809.86 cho Trọng Nghĩa được 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Trọng Nghĩa biết xe này do Đức Nghĩa trộm cắp được và đem đi bán, nhưng vẫn đồng ý mua, rồi bán lại cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với giá 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Vụ thứ 17: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 07/12/2021, tại nhà số 48/6, tổ 1, KP. 2A, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Cu Hòai đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại Iphone 6plus của ông Nguyễn Cẩm Hà, sau đó đem bán cho Đoàn Trọng Hảo với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Hảo biết 02 chiếc điện thoại này do Nghĩa trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua, rồi tháo rời và bán linh kiện cho khách hàng (không rõ lai lịch), thu được 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 18: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 31/12/2021, tại nhà số 28/35, khu phố 5, phường Hố Nai, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Lê Nhật Tiến đã có hành vi trộm cắp 01 laptop hiệu PCS, 01 xe mô tô Honda AirBlade, biển số 60F3-771.50, của chị Võ Nguyễn Trúc Chi. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau đó, Nghĩa đem xe mô tô Honda AirBlade, biển số 60F3-771.50, bán cho Hùng (chưa rõ lai lịch) được 7.000.000đ (bảy triệu đồng), Laptop hiệu PCS Nghĩa đem bán được 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Đoàn Trọng Hảo biết tài sản do Nghĩa bán do phạm tội mà có nhưng vẫn mua, sau đó lên mạng rao bán cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch được 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 19: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 11/01/2022, tại nhà số 92/5, khu phố 6, phường Tam Hiệp, TP. Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Cu Hòai đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 11 Promax và 01 Ipad của chị Nguyễn Trần Ánh Vân. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 17.811.000đ (mười bảy triệu tám trăm mười một nghìn đồng). Sau đó, Nghĩa đem điện thoại và Ipad trộm cắp được bán cho Đoàn Trọng Hảo với giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Hảo biết tài sản do Nghĩa

trộm cắp mà có nhưng vẫn mua rồi tháo rời linh kiện bán cho người đàn ông không rõ lai lịch, được 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Vụ thứ 20: Khoảng 02 giờ ngày 16/01/2022, tại nhà số 56/3B, khu phố 2, phường Tân Mai, TP, Biên Hòa, Trần Đức Nghĩa và Cu Hôi đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc cặp Samsonite, 01 túi xách Samsonite (loại túi nhỏ), 01 đồng hồ Citizen, 01 đồng hồ Tissot, 01 đồng hồ Armani, 01 đồng hồ Longines, 01 Laptop Lenovo cùng đế gắn cổng giao tiếp, 01 Ipad nhãn hiệu Apple, của anh Nguyễn Duy Thuận. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 28.389.613đ (hai mươi tám triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn, sáu trăm mười ba đồng). Sau khi trộm cắp tài sản, Nghĩa đem 01 Ipad, 01 Laptop Lenovo cùng đế gắn cổng giao tiếp bán cho Đoàn Trọng Hảo với giá 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng). Hảo biết laptop và ipad mà Nghĩa bán là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua rồi tháo rời Laptop Lenovo và bán linh kiện được 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng), 01 Ipad nhãn hiệu Apple, Hảo đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập được thì có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo:

+Trần Đức Nghĩa phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự;

+ Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

+ Trần Bảy phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

+ Đoàn Trọng Hảo, Lương Trọng Nghĩa phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[4]. Xét về vai trò của từng bị cáo:

4.1: Trần Đức Nghĩa là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp và rủ các bị cáo Trần Như, Lê Nhật Tiến, Đoàn Quang Trung, Trần Bảy, Huỳnh Minh Dương cùng tham gia trộm cắp tài sản. Trần Đức Nghĩa thực hiện 20 vụ trộm cắp với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 493.159.121đ (bốn trăm chín mươi ba triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, một trăm hai mươi một đồng).

4.2: Trần Như là người giúp sức, cùng Nghĩa thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị 139.948.700đ (một trăm ba mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, bảy trăm đồng).

4.3: Lê Nhật Tiến là người giúp sức, cùng Nghĩa thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị 128.066.800đ (một trăm hai mươi tám triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm đồng).

4.4: Đoàn Quang Trung là người giúp sức, cùng Nghĩa thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị 124.657.900đ (một trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm đồng).

4.5: Trần Bảy là người giúp sức, cùng Nghĩa thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản có giá trị 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

4.6: Đoàn Trọng Hảo biết rõ tài sản do Trần Đức Nghĩa trộm cắp mà có, nhưng có 06 lần mua tài sản mà Nghĩa bán, tổng giá trị tài sản phạm pháp trị giá 44.059.818đ (bốn mươi bốn triệu, không trăm năm mươi chín nghìn, tám trăm mười tám đồng). Thu lợi bất chính 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

4.7: Lương Trọng Nghĩa biết rõ tài sản do Trần Đức Nghĩa trộm cắp mà có, nhưng đã 02 lần mua tài sản do Nghĩa bán. Tổng giá trị tài sản phạm pháp trị giá 85.094.400đ (tám mươi lăm triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, bốn trăm đồng). Thu lợi bất chính 5.000.000đ (năm triệu đồng).

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

5.1: Bị cáo Trần Đức Nghĩa phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, phạm tội hai lần trở lên vi phạm quy định tại điểm b, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

5.2: Đối với các bị cáo Trần Như, Lê Nhật Tiên, Đoàn Quang Trung, Đoàn Trọng Hảo, Lương Trọng Nghĩa phạm tội hai lần trở lên vi phạm quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

5.1: Đối với các bị cáo Trần Đức Nghĩa, Trần Như, Lê Nhật Tiên, Đoàn Quang Trung thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51, Bộ luật hình sự);

5.2: Đối với Trần Bảy: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51, Bộ luật hình sự).

5.3: Đối với Đoàn Trọng Hảo và Lương Trọng Nghĩa: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính (quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự).

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thì thấy: Bị cáo Nghĩa phạm tội mang tính chuyên nghiệp lấy việc trộm cắp làm nguồn sống; Các bị cáo Trần Đức Nghĩa, Như, Tiên, Trung, Hảo và Lương Trọng Nghĩa phạm tội 02 lần nên chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Bảy phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo Lương Trọng Nghĩa và Đoàn Trọng Hảo đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính; Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Đối với bị cáo Trần Bảy tính đến ngày xét xử bị cáo đã bị tạm giam 14 tháng 14 ngày. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xử phạt bằng mức tạm giam

cho bị cáo. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Đối với Lương Trọng Nghĩa và Đoàn Trọng Hảo phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và trong quá trình tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng và tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa sai lầm nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Xét thấy cần cách ly các bị cáo Trần Đức Nghĩa, Lê Nhật Tiên, Trần Như và Đoàn Quang Trung ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

8.1: Buộc bị cáo Trần Đức Nghĩa bồi thường cho các bị hại sau:

- + Bồi thường cho bị hại Kiều Xuân Toàn số tiền 22.890.000đ;
- + Bồi thường cho bị hại Nguyễn Tiến Mạnh số tiền 4.200.000đ;
- + Bồi thường cho bị hại Trần Thị Kim số tiền 23.496.000đ;
- + Bồi thường cho bị hại Trần Tài Nguyên số tiền 1.700.000đ;
- + Bồi thường cho bị hại Trịnh Viết Phúc số tiền 12.000.000đ;
- + Bồi thường cho ông Nguyễn Văn Khởi đại diện theo pháp luật của công ty Huy Hoàng VIS số tiền 16.850.908 đ;
- + Bồi thường cho bị hại Đỗ Xuân Đạt số tiền 13.788.000đ;
- + Bồi thường cho ông Nguyễn Thế Đức số tiền 18.060.000đ.

8.2: Buộc bị cáo Trần Đức Nghĩa, Trần Như và Đoàn Quang Trung có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho các bị hại:

+ Trần Đức Nghĩa và Trần Như có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Lê Hữu Minh số tiền 30.000.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 15.000.000đ).

+ Trần Đức Nghĩa và Trần Như và Đoàn Quang Trung có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Bùi Mạnh Hùng số tiền 35.000.000đ(mỗi bị cáo bồi thường 11.666.000đ).

+ Trần Đức Nghĩa và Trần Như và Đoàn Quang Trung có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Trương Mạnh Cường số tiền 52.720.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 17.573.000đ).

+ Trần Đức Nghĩa và Trần Như có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Hồ Văn Điệp 10.000.000đ (mỗi bị cáo 5.000.000đ).

+ Trần Đức Nghĩa và Đoàn Quang Trung có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Trần Thị Đàm 36.000.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 18.000.000đ).

8.3: Buộc bị cáo Trần Đức Nghĩa, Lê Nhật Tiến có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho các bị hại:

+ Trần Đức Nghĩa và Lê Nhật Tiến có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Đào Minh Thuận số tiền 37.094.400đ (mỗi bị cáo bồi thường 18.547.200đ).

+ Trần Đức Nghĩa và Lê Nhật Tiến có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Anh Tú 48.000.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 24.000.000đ).

+ Trần Đức Nghĩa và Lê Nhật Tiến có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Võ Nguyễn Trúc Chi số tiền 20.000.000đ (mỗi bị cáo 10.000.000đ).

8.4: Buộc bị cáo Trần Đức Nghĩa, Trần Bảy có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Võ Kiếm Phong số tiền 9.400.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 4.700.000đ).

[9] Số tiền thu lợi bất chính Lương Trọng Nghĩa và Đoàn Trọng Hảo nộp tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] 10 USB lưu trữ cùng với hồ sơ vụ án.

* Đối với người tên Cu Hời chưa rõ nhân thân, lai lịch đã cùng Nghĩa thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

* Đối với người người tên Hùng chưa rõ nhân thân, lai lịch đã mua tài sản do Nghĩa bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

* Đối với người tên Hiếu chưa rõ nhân thân, lai lịch đã đem vàng đi bán cho Nghĩa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh xử lý sau.

* Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 60F2-787.07, Lương Trọng Nghĩa đã giao nộp, Trọng Nghĩa khai là của Hoàng (bạn của Trọng Nghĩa) để lại nhà Nghĩa, qua xác minh không có dữ liệu trên hệ thống quản lý phương tiện giao thông, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

* Đối với số tiền 87.800.000đ (tám mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng) của ông Nguyễn Cẩm Hà, và 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) của chị Nguyễn Thị Yến bị mất trong tài khoản ngân hàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách nguồn tin về tội phạm, để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí theo hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; **điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);**

- Tuyên bố bị cáo: Trần Đức N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Đức N 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2022.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; **điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);**

- Tuyên bố các bị cáo Lê Nhật T, Trần Nh và Đoàn Quang Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”:

+ Xử phạt bị cáo Lê Nhật T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022.

+ Xử phạt bị cáo Trần Nh 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2022.

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Quang Tr 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 173; **điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự:**

- **Tuyên bố bị cáo Trần B phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.**

+ **Xử phạt bị cáo Trần B 14 (mười bốn) tháng 14 (mười bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2022.**

- Trả tự do cho bị cáo Trần B ngay sau khi tuyên án nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 323; **điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);**

* Tuyên bố các bị cáo: Lương Trọng Ng và Đoàn Trọng H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Xử phạt bị cáo Lương Trọng Ng 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 28/01/2022 đến ngày 05/4/2022 (cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) và xử phạt bị cáo Ng 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Trọng H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ và xử phạt bị cáo H 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng)..

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục các bị cáo Lương Trọng Ng và Đoàn Trọng H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Giao bị cáo Lương Trọng Ng cho Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Giao bị cáo Đoàn Trọng H cho Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

* Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lương Trọng Ng và Đoàn Trọng H.

5. Về Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 587, 588, 589 của Bộ luật dân sự:

5.1: Buộc bị cáo Trần Đức N bồi thường cho các bị hại sau:

+ Bồi thường cho bị hại Kiều Xuân Toàn số tiền 22.890.000đ (hai mươi hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng);

+ Bồi thường cho bị hại Nguyễn Tiến Mạnh số tiền 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng);

+ Bồi thường cho bị hại Trần Thị Kim số tiền 23.496.000đ (hai mươi ba triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng);

+ Bồi thường cho bị hại Trần Tài Nguyên số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng);

+ Bồi thường cho bị hại Trịnh Viết Phúc số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng);

+ Bồi thường cho ông Nguyễn Văn Khởi là đại diện theo pháp luật của công ty Huy Hoàng VIS số tiền 16.850.908 đ (mười sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn chín trăm lẻ tám đồng);

+ Bồi thường cho bị hại Đỗ Xuân Đạt số tiền 13.788.000đ (mười ba triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng);

+ Bồi thường cho ông Nguyễn Thế Đức số tiền 18.060.000đ (mười tám triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

5.2: Buộc bị cáo Trần Đức N, Trần Nh và Đoàn Quang Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho các bị hại:

+ Trần Đức N và Trần Nh có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Lê Hữu Minh số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) [mỗi bị cáo bồi thường 15.000.000đ].

+ Trần Đức N và Trần Nh và Đoàn Quang Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Bùi Mạnh Hùng số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) [mỗi bị cáo bồi thường 11.666.000đ].

+ Trần Đức N và Trần Nh và Đoàn Quang Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Trương Mạnh Cường số tiền 52.720.000đ (năm mươi hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) [mỗi bị cáo bồi thường 17.573.000đ].

+ Trần Đức N và Trần Nh có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Hồ Văn Điệp 10.000.000đ (mười triệu đồng) [mỗi bị cáo bồi thường 5.000.000đ].

+ Trần Đức N và Đoàn Quang Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Trần Thị Đằm 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) [mỗi bị cáo bồi thường 18.000.000đ].

5.3: Buộc bị cáo Trần Đức N , Lê Nhật T có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho các bị hại:

+ Trần Đức N và Lê Nhật T có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Đào Minh Thuận số tiền 37.094.400đ (ba mươi bảy triệu không trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm đồng) [mỗi bị cáo bồi thường 18.547.200đ].

+ Trần Đức N và Lê Nhật T có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Anh Tú 48.000.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 24.000.000đ).

+ Trần Đức N và Lê Nhật T có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Võ Nguyễn Trúc Chi số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) [mỗi bị cáo 10.000.000đ].

5.4: Buộc bị cáo Trần Đức N và Trần B có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Võ Kiếm Phong số tiền 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) [mỗi bị cáo bồi thường 4.700.000đ].

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

6. Số tiền thu lợi bất chính Lương Trọng Ng và Đoàn Trọng H nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu số 0002558 và 0002559 ngày 07/4/2023 tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

7. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

- **Án phí HSST:** Buộc bị cáo Trần Đức N , Trần Nh , Lê Nhật T , Đoàn Quang Tr, Trần B , Lương Trọng Ng và Đoàn Trọng H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Án phí DSST:**

+ Buộc bị cáo Trần Đức N nộp 12.324.000đ (mười hai triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Buộc bị cáo Trần Nh nộp 2.461.950đ (hai triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn chín trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Buộc bị cáo Lê Nhật T nộp 3.127.360đ (ba triệu một trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Buộc bị cáo Đoàn Quang Tr nộp 2.361.950đ (hai triệu ba trăm sáu mươi một nghìn chín trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Buộc bị cáo Trần B nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

8. Người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại.
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triều Châu

